

Bản án số: 607/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29-5-2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Sĩ

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1197/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 về “Tranh chấp ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Mộng Ng, sinh năm: 1975

Địa chỉ: 39/4/64, Khu phố 1, phường TA, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Huỳnh S, sinh năm: 1966

Địa chỉ: 39/4/64 Khu phố 1, phường TA, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Về nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 16 tháng 8 năm 2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Bà Lê Thị Mộng Ng trình bày:

Bà Lê Thị Mộng Ng và Ông Nguyễn Huỳnh S tự nguyện tìm hiểu, kết hôn năm 1995, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân (Sau đây gọi tắt là UBND) xã TTH, huyện HM (Nay là phường TA, Quận 12) Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy chứng nhận kết hôn số 49, quyển số 01/95 ngày 02/12/1995.

Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra vào năm 1999, nguyên nhân là do Ông Nguyễn Huỳnh S hay đánh đập Bà Lê Thị Mộng Ng, hai bên cũng có mâu thuẫn về kinh tế. Bà Ng đã cố gắng chịu đựng, tìm cách hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng không thành. Nay bà Ng xin ly hôn với ông S.

Bà Lê Thị Mộng Ng xác định, bà và Ông Nguyễn Huỳnh S có 02 con chung tên Nguyễn Lê Nhã C, sinh ngày 02/7/1997 và Nguyễn Lê Nhật H, sinh ngày 21/6/1999. Cả hai con đều đã trưởng thành.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Lê Thị Mộng Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về ý kiến, đề nghị của bị đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Ông Nguyễn Huỳnh S không đến tòa, cũng không gửi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được Tòa án nhân dân Quận 12 tổng đạt thông báo thụ lý và triệu tập đến tòa để giải quyết vụ kiện.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa có ý kiến như sau :

Về thủ tục tố tụng: Thủ tục khởi kiện và thụ lý vụ án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử tuân theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Ngoài ra còn nhận xét về việc tham gia tố tụng của các đương sự. Viện kiểm sát không có kiến nghị gì về việc khắc phục vi phạm trong tố tụng.

Về nội dung: Mâu thuẫn vợ chồng giữa Bà Lê Thị Mộng Ng và Ông Nguyễn Huỳnh S xảy ra đã lâu, ông S đã được triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt thể hiện việc ông S không mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Bà Lê Thị Mộng Ng nộp đơn xin ly hôn với Ông Nguyễn Huỳnh S nên đây là “Tranh chấp ly hôn”. Bị đơn có địa chỉ tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1

Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không rõ lý do, theo quy định tại các điểm a và b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] *Về yêu cầu của đương sự:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mộng Ng và Ông Nguyễn Huỳnh S tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 1995 tại UBND xã TTH, huyện HM (Nay là phường TA, Quận 12) Thành phố Hồ Chí Minh là quan hệ hôn nhân hợp pháp, bà Ng có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác” nhưng *“Hai người sống không có tình cảm. Ông S có tính gia trưởng và thường xuyên đánh đập bà nhất là sau khi bà sinh đứa con thứ hai. Vào tháng 7/2017 ông S đánh đập bà và thách thức bà ly hôn. Hiện tại, bà và ông S vẫn sống chung với nhau nhưng mọi sinh hoạt đều riêng.”* – Theo trả lời xác minh của địa phương tại Kết quả xác minh của Phiếu yêu cầu xác minh ngày 09/01/2018.

Ông Nguyễn Huỳnh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt. Điều này chứng tỏ ông S không mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng.

Từ những nhận định trên, xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa Bà Lê Thị Mộng Ng và Ông Nguyễn Huỳnh S đã gay gắt, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, yêu cầu khởi kiện của bà Ng về việc xin ly hôn với ông S cũng như ý kiến phát biểu của Viện Kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

Về con chung: Qua lời khai của nguyên đơn đã được xác minh tại địa phương, Bà Lê Thị Mộng Ng và Ông Nguyễn Huỳnh S có 02 con chung tên Nguyễn Lê Nhã C, sinh ngày 02/7/1997 và Nguyễn Lê Nhật H, sinh ngày 21/6/1999, cả hai con chung đều đã trưởng thành.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] *Về án phí:*

Bà Lê Thị Mộng Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, cản trừ với tiền tạm ứng án phí đã nộp, bà Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điểm a và b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mộng Ng được ly hôn với Ông Nguyễn Huỳnh S.

1.2. Về con chung: Bà Lê Thị Mộng Ng và Ông Nguyễn Huỳnh S có 02 con chung tên Nguyễn Lê Nhã C, sinh ngày 02/7/1997 và Nguyễn Lê Nhật H, sinh ngày 21/6/1999, cả hai con chung đều đã trưởng thành.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Bà Lê Thị Mộng Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Bà Ng đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0034361 ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên được cản trừ. Bà Lê Thị Mộng Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh